

Số: 216/2017/QĐST – DS

Tam Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2017/TLST – DS ngày 24 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Hà Thị Hồng V, sinh năm 1967

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long

* *Bị đơn:* 1. Anh Mai Thành T, sinh năm 1980

2. Chị Phan Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1985

Đại diện của anh T có chị Phan Nguyễn Thanh N, sinh năm: 1985

Cùng địa chỉ: ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Mai Thành T và chị Phan Nguyễn Thanh N thống nhất thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán lại cho bà Hà Thị Hồng V số tiền vốn và lãi còn nợ là: 103.375.000^d (Một trăm lẻ ba triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Ngoài ra bà V không yêu cầu gì thêm.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Mai Thành T và chị Phan Nguyễn Thanh N nộp: 1.292.200^d (*Một triệu hai trăm chín mươi hai ngàn hai trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Hà Thị Hồng V nộp: 1.292.200^d (*Một triệu hai trăm chín mươi hai ngàn hai trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm . Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà V đã nộp là 2.584.500^d (*Hai triệu, năm trăm tám mươi bốn ngàn, năm trăm đồng*) theo biên lai thu số 0010404 ngày 24/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình . Nên bà V còn nhận lại số tiền chênh lệch là 1.292.300^d (*Một triệu hai trăm chín mươi hai ngàn ba trăm đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện T;
- THADS huyện T;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tuyết Sương